

Mẫu số: D19 -THADS
(Ban hành theo TT số: 01/2016/TT-BTP
ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

TỔNG CỤC THADS
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 108/TB-THADS

Thái Bình, ngày 30 tháng 6 năm 2020

THÔNG BÁO
Về việc cưỡng chế thi hành án

Căn cứ các Quyết định thi hành án: số 288/QĐ-CCTHADS ngày 20/02/2019; số 289/QĐ-CCTHADS ngày 20/02/2019; số 349/QĐ-CCTHADS ngày 08/4/2019; số 350/QĐ-CCTHADS ngày 08/4/2019; số 372/QĐ-CCTHADS ngày 02/5/2019; số 397/QĐ-CCTHADS ngày 17/5/2019; số 398/QĐ-CCTHADS ngày 17/5/2019; số 399/QĐ-CCTHADS ngày 17/5/2019; số 400/QĐ-CCTHADS ngày 17/5/2019; số 401/QĐ-CCTHADS ngày 17/5/2019; số 404/QĐ-CCTHADS ngày 20/5/2019; số 584/QĐ-CCTHADS ngày 03/9/2019; số 586/QĐ-CCTHADS ngày 03/9/2019; số 70/QĐ-CCTHADS ngày 18/10/2019; số 71/QĐ-CCTHADS ngày 18/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà;

Căn cứ Quyết định rút hồ sơ thi hành án từ số 03/QĐ-QĐCTHADS đến số 17/QĐ-CTHADS cùng ngày 29/5/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Quyết định phân công Chấp hành viên tổ chức thi hành án từ số 03/QĐ-QĐCTHADS đến số 17/QĐ-CTHADS cùng ngày 29/5/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số: 04/QĐ-CTHADS ngày 30/6/2020 của Chấp hành viên Cục THADS tỉnh Thái Bình;

Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình tiến hành cưỡng chế đối với Công ty TNHH Yên Thịnh do ông Lê Đức Thịnh, sinh năm 1969 – Giám đốc – Đại diện theo pháp luật và vợ chồng ông Lê Đức Thịnh, bà Nguyễn Thị Yên đều có địa chỉ: thôn Thần Khê, xã Thăng Long, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Bằng biện pháp: Kê biên, xử lý tài sản của Công ty TNHH Yên Thịnh gồm: nhà, xưởng, các công trình xây dựng gắn liền với đất, tài sản trên đất, giá trị đầu tư vào đất còn lại của dự án Công ty TNHH Yên Thịnh và máy móc của Công ty TNHH Yên Thịnh và các tài sản khác của Công ty TNHH Yên Thịnh và vợ chồng ông Lê Đức Thịnh, bà Nguyễn Thị Yên tại Công ty TNHH Yên Thịnh (địa chỉ: thôn Thanh Lãng, xã Minh Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình) theo khoản 3

Điều 71, Điều 89, Điều 94 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Thời gian cưỡng chế: 01 ngày, từ 8 giờ 00 phút ngày 10 tháng 7 năm 2020 (thứ Sáu) đến khi kết thúc việc cưỡng chế.

Địa điểm cưỡng chế: Tại Công ty TNHH Yến Thịnh (địa chỉ: thôn Thanh Lãng, xã Minh Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình).

Dự trữ chi phí cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản là: **500.000.000 đồng** (Năm trăm triệu đồng chẵn).

Yêu cầu ông Lê Đức Thịnh – Giám đốc – Đại diện theo pháp luật Công ty TNHH Yến Thịnh và vợ chồng ông Lê Đức Thịnh, bà Nguyễn Thị Yến có mặt đúng thời gian, địa điểm nêu trên. Trường hợp các ông bà vắng mặt việc cưỡng chế vẫn được tiến hành theo quy định.

Nơi nhận:

- Các đương sự (để t/h);
- UBND huyện Hưng Hà (để phối hợp chỉ đạo);
- UBND xã Minh Hòa, huyện Hưng Hà (để phối hợp thực hiện);
- UBND xã Thăng Long, huyện Đông Hưng (để phối hợp);
- Viện KSND tỉnh Thái Bình (để kiểm sát);
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.



Ngô Quang Toàn

Thái Bình, ngày 30 tháng 6 năm 2020

DỰ TRỪ CHI PHÍ CƯỜNG CHẾ THI HÀNH ÁN

Đối với Công ty TNHH Yên Thịnh và

vợ chồng ông Lê Đức Thịnh, bà Nguyễn Thị Yên

(Ban hành kèm theo Kế hoạch cưỡng chế số 02/KHCC-CTHADS
ngày 30/6/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình)

- Căn cứ Điều 73 Luật thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);
- Căn cứ Điều 43 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;
- Căn cứ Thông tư số 200/2016/TT-BTC ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của cơ quan thi hành án dân sự, kinh phí cưỡng chế thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số: 04/QĐ-CTHADS ngày 30/6/2020 của Chấp hành viên Cục THADS tỉnh Thái Bình;

- Căn cứ vào Kế hoạch cưỡng chế thi hành án số: 10/KHCC-CTHADS ngày 30/6/2020 của Cục THADS tỉnh Thái Bình về việc cưỡng chế thi hành án bằng biện pháp kê biên, xử lý tài sản đối với Công ty TNHH Yên Thịnh – do ông Lê Đức Thịnh, sinh năm 1969 – Giám đốc – Đại diện theo pháp luật và vợ chồng ông Lê Đức Thịnh, bà Nguyễn Thị Yên đều có địa chỉ: thôn Thần Khê, xã Thăng Long, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Để tổ chức cưỡng chế thi hành các Bản án, quyết định: số 02/2017/QĐST-DS ngày 25/07/2017; số 07/2017/QĐST-DS ngày 11/10/2017; số 03/2018/KDTM-ST ngày 20/11/2018; 04/2018/QĐST-DT ngày 17/12/2018; số 01/2019/QĐST-KDTM ngày 11/02/2019; số 02/2019/QĐST-DS ngày 19/02/2019; số 03/2019/QĐST-DS ngày 19/02/2019; số 03/2019/QĐST-DS ngày 23/05/2019; số 04/2019/QĐST-DS ngày 29/5/2019; số 05/2019/QĐST-DS ngày 06/6/2019; số 06/2019/QĐST-DS ngày 26/07/2019; Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án sơ thẩm số 01/QĐ-SCBSBA ngày 06/12/2018 của TAND huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Thời gian tổ chức cưỡng chế: 01 ngày, từ 08 giờ 00 phút, ngày 10/7/2020 đến khi kết thúc việc cưỡng chế, Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình lập dự trừ chi phí cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản như sau:


TT	Nội dung chi	Số tiền dự trù chi
01	Chi phí thông báo về cưỡng chế thi hành án (theo chi phí thực tế phát sinh).	30.000.000 đồng
02	Chi phí mua nguyên liệu, nhiên liệu; thuê phương tiện, thiết bị bảo vệ, y tế, phòng, chống cháy, nổ; các thiết bị, phương tiện cần thiết khác cho việc cưỡng chế thi hành án (theo chi phí thực tế phát sinh).	30.000.000 đồng
03	Chi phí cho việc định giá tài sản kê biên, giám định tài sản kê biên, bán đấu giá tài sản kê biên, định giá lại tài sản kê biên (nếu có) theo chi phí thực tế hợp đồng dịch vụ với tổ chức thẩm định giá, tổ chức giám định tài sản, tổ chức bán đấu giá tài sản.	300.000.000 đồng
04	Chi phí cho việc thuê, trông coi, bảo quản tài sản kê biên đến khi giao tài sản cho người mua được tài sản bán đấu giá (nếu có) theo chi phí thực tế hợp đồng dịch vụ trông coi, bảo quản tài sản.	120.000.000 đồng
05	Tiền bồi dưỡng cho những người trực tiếp tham gia cưỡng chế thi hành án (theo chi phí thực tế huy động).	20.000.000 đồng
	Tổng số:	500.000.000 đồng

Bằng chữ: Năm trăm triệu đồng chẵn.

Nơi nhận:

- Cục trưởng (để phê duyệt);
- Văn phòng Cục THADS tỉnh Thái Bình (để phối hợp);
- Các bên đương sự (để biết, thực hiện);
- Lưu: HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Ngô Quang Toàn

PHÊ DUYỆT CỦA CỤC TRƯỞNG



CỤC TRƯỞNG
Lê Thanh Tình

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/QĐ-CTHADS

Thái Bình, ngày 30 tháng 6 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 5 Điều 20, khoản 3 Điều 71, Điều 89, Điều 94 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ các Bản án, quyết định: số 02/2017/QĐST-DS ngày 25/07/2017; số 07/2017/QĐST-DS ngày 11/10/2017; số 03/2018/KDTM-ST ngày 20/11/2018; số 04/2018/QĐST-DT ngày 17/12/2018; số 01/2019/QĐST-KDTM ngày 11/02/2019; số 02/2019/QĐST-DS ngày 19/02/2019; số 03/2019/QĐST-DS ngày 19/02/2019; số 03/2019/QĐST-DS ngày 23/05/2019; số 04/2019/QĐST-DS ngày 29/5/2019; số 05/2019/QĐST-DS ngày 06/6/2019; số 06/2019/QĐST-DS ngày 26/07/2019; Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án sơ thẩm số 01/QĐ-SCBSBA ngày 06/12/2018 của TAND huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;

Căn cứ các Quyết định thi hành án: số 288/QĐ-CCTHADS ngày 20/02/2019; số 289/QĐ-CCTHADS ngày 20/02/2019; số 349/QĐ-CCTHADS ngày 08/4/2019; số 350/QĐ-CCTHADS ngày 08/4/2019; số 372/QĐ-CCTHADS ngày 02/5/2019; số 397/QĐ-CCTHADS ngày 17/5/2019; số 398/QĐ-CCTHADS ngày 17/5/2019; số 399/QĐ-CCTHADS ngày 17/5/2019; số 400/QĐ-CCTHADS ngày 17/5/2019; số 401/QĐ-CCTHADS ngày 17/5/2019; số 404/QĐ-CCTHADS ngày 20/5/2019; số 584/QĐ-CCTHADS ngày 03/9/2019; số 586/QĐ-CCTHADS ngày 03/9/2019; số 70/QĐ-CCTHADS ngày 18/10/2019; số 71/QĐ-CCTHADS ngày 18/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà;

Căn cứ Quyết định rút hồ sơ thi hành án từ số 03/QĐ-QĐCTHADS đến số 17/QĐ-CTHADS cùng ngày 29/5/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Quyết định phân công Chấp hành viên tổ chức thi hành án từ số 03/QĐ-QĐCTHADS đến số 17/QĐ-CTHADS cùng ngày 29/5/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình;

Xét thấy ông Lê Đức Thịnh – Giám đốc – Đại diện theo pháp luật Công ty TNHH Yên Thịnh; vợ chồng ông Lê Đức Thịnh, bà Nguyễn Thị Yên đều có địa

chỉ: thôn Thần Khê, xã Thăng Long, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình có điều kiện thi hành án nhưng không tự nguyện thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kê biên, xử lý tài sản của Công ty TNHH Yên Thịnh gồm: nhà, xưởng, các công trình xây dựng gắn liền với đất, tài sản trên đất, giá trị đầu tư vào đất còn lại của dự án Công ty TNHH Yên Thịnh và máy móc của Công ty TNHH Yên Thịnh và các tài sản khác của Công ty TNHH Yên Thịnh và vợ chồng ông Lê Đức Thịnh, bà Nguyễn Thị Yên tại Công ty TNHH Yên Thịnh (địa chỉ: thôn Thanh Lãng, xã Minh Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình).

Đối với Công ty TNHH Yên Thịnh do ông Lê Đức Thịnh, sinh năm 1969 – Giám đốc – Đại diện theo pháp luật và vợ chồng ông Lê Đức Thịnh, bà Nguyễn Thị Yên đều có địa chỉ: thôn Thần Khê, xã Thăng Long, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình theo khoản 3 Điều 71, Điều 89, Điều 94 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

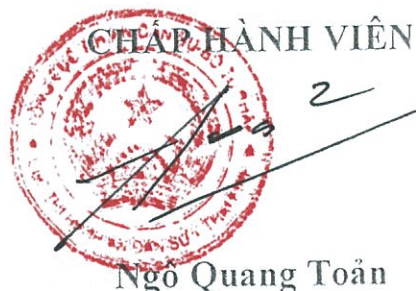
Điều 2. Công ty TNHH Yên Thịnh do ông Lê Đức Thịnh – Giám đốc – Đại diện theo pháp luật và vợ chồng ông Lê Đức Thịnh, bà Nguyễn Thị Yên không được chuyển dịch, sang nhượng các tài sản nêu tại Điều 1 cho đến khi thi hành án xong hoặc có quyết định của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VKSND tỉnh Thái Bình (để kiểm sát);
- UBND xã Thăng Long, huyện Đông Hưng (để phối hợp);
- UBND xã Minh Hòa, huyện Hưng Hà (để phối hợp);
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.



Ngô Quang Toàn